

Bản án số: 20/2018/HS-PT
Ngày 11- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Hà

Các Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải
Ông Vũ Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 04 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo Hoàng Ngọc H và Vũ Văn A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái.

1. Hoàng Ngọc H, sinh năm 1979 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn 4, xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Ngọc T và bà Hoàng Thị Th; có vợ là Đặng Việt O và có 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh 2007); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/04/2017, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

2. Vũ Văn A sinh năm 1974 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn 10, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình Tr (đã chết) và bà Trần Thị Đ; có vợ là Phạm Kim Tu và có 01 con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/05/2017, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Hoàng Văn S và Nguyễn V không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 13/4/2017, tại thôn 5, xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái, tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh Yên Bái phối hợp với công an xã X bắt quả tang Hoàng Ngọc H có hành vi bán trái phép cho Trịnh Trung G và Hoàng Minh Q 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, Hoàng Ngọc H khai nhận đó là ma túy (Heroine). Quá trình bắt giữ Cơ quan điều tra còn thu giữ của Hoàng Ngọc H số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn) đồng, 02 (hai) điện thoại di động và một xe mô tô.

Tiến hành khám xét tại nhà Hoàng Ngọc H Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ: 01 lọ nhựa màu trắng nắp màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và một túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 08 gói nilon màu xanh, bên trong là lớp giấy, đều có chứa chất bột nén màu trắng; 01 gói giấy và 01 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng; 5.200.000 đồng và 01 cân tiểu ly.

Hoàng Ngọc H khai nhận chất bột nén màu trắng trong các gói nilon và gói giấy đều là ma túy (Heroine), H mua về với mục đích để bán kiếm lời, H khai đã mua ma túy của các đối tượng: Phan Thị L, Nguyễn V, Vũ Văn A, Nguyễn Văn Ph. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, Khoảng đầu tháng 4 năm 2017 H gọi điện cho Hoàng Văn S đến nhà rồi đưa cho S số tiền 3.900.000 đồng cùng số điện thoại của Phan Thị L để S đi mua ma túy cho H. Sau khi S đi về đưa cho H một gói ma túy (Heroine), H lấy ra một ít sử dụng, số còn lại H cất đi mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Lần thứ hai, sáng ngày 11/4/2017, H lại gọi điện cho Hoàng Văn S đến nhà mình đưa cho S số tiền 3.950.000 đồng bảo S đi mua ma túy. S cầm tiền đi đến khoảng 15 giờ cùng ngày về đưa cho H một gói ma túy (Heroine), nhận gói ma túy do S đưa, H lấy ra một ít sử dụng, số còn lại H chia một phần thành mười gói nhỏ cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long bằng kim loại cất trên mái nhà, một phần H gói vào mảnh nilon cất dưới đệm trong buồng ngủ, toàn bộ số ma túy trên H cất giấu mục đích để bán kiếm lời.

Ngoài ra, Cuối năm 2016, Hoàng Ngọc H đi đến nhà Nguyễn V để hỏi mua ma túy (Heroine), khi đến nơi H gặp V ở sân, qua trao đổi V bán cho H một gói ma túy với giá 250.000 đồng; khoảng giữa tháng 2/2017, Hoàng Ngọc H đang ở nhà thì có một người nam giới đến hỏi mua ma túy đá, H đồng ý và gọi điện cho Vũ Văn A hỏi mua 1.400.000 đồng ma túy đá, A đồng ý và hẹn H tới đến nhà A. Cùng ngày H cùng

người nam giới trên đi xe taxi đến nhà A, H gặp A, A đưa cho H một gói ma túy đá, H cầm gói ma túy đá và bảo A cho H nợ tiền, A đồng ý. H cùng người nam giới đó đi về, khi về đến nhà H, do người nam giới không đưa tiền nên H không đưa cho anh ta gói ma túy đá, anh ta hẹn quay lại lấy nhưng không quay lại nên H giấu dưới gầm sàn, sau đó H không tìm thấy gói ma túy đá đó.

Hoàng Ngọc H khai nhận đã bán ma túy cho các đối tượng như sau:

Lần thứ nhất, vào khoảng đầu tháng 4/2017, khi Vũ Văn A đến nhà H đòi số tiền 1.400.000 đồng do H còn nợ A khi mua ma túy đá của A vào tháng 2/2017 thì H lấy ra một gói ma túy (Heroine) và bảo A do trước đây H nợ A số tiền 1.000.000 đồng, nay H đưa cho A 01 gói ma túy (Heroine) coi như hai bên hết nợ, A đồng ý và cầm gói ma túy H đưa cho mình.

Lần thứ hai, vào khoảng 10 giờ ngày 10/4/2017, Hoàng Minh Q gọi điện hỏi mua 500.000 đồng ma túy (Heroine), H bảo Q đợi, H đưa cho Hoàng Văn S 01 gói và bảo S mang xuống công bán cho Q và nhận 500.000 đồng đưa cho H.

Lần thứ ba, khoảng 17 giờ chiều ngày 12/4/2017, có người gọi điện cho H hỏi mua 500.000 đồng ma túy (Heroine), H tưởng là Hoàng Minh Q nên đồng ý và hẹn gặp ở chợ xã X, sau đó H điện thoại cho Hoàng Văn S bảo S đến chỗ khách đang đợi mua ma túy lấy tiền, một lúc sau S đến nhà H đưa cho H 500.000 đồng, H lấy từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long một gói ma túy đưa cho S để mang ra chợ đưa cho khách.

Lần thứ tư, khoảng 15 giờ ngày 13/4/2017, Hoàng Minh Q gọi điện cho H hỏi mua 300.000 đồng ma túy, H bảo ra bến đò xã X, huyện Y đợi H. Khi đang đưa ma túy cho Q và Trịnh Trung G thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hoàng Văn S khai nhận đã hai lần bán ma túy (Heroine) do Hoàng Ngọc H đưa cho để đem bán cho khách như H khai nhận và hai lần đi mua ma túy của Phan Thị L.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Nguyễn V cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ: 01 điện thoại di động, 2.000.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 cân điện tử.

Nguyễn V khai nhận chất bột nén màu trắng trong túi nilon là ma túy (Heroine), V cất giấu mục đích sử dụng cho bản thân. V thừa nhận các lần bán ma túy như sau:

+ Vào buổi tối một ngày cuối năm 2016, Hoàng Ngọc H đến nhà V hỏi mua ma túy, V nói không có nhưng V có thể đi mua hộ cho H, H đưa cho V 250.000 đồng, V cầm tiền rồi đi ra khu vực bến xe khách tại thị trấn M, huyện Z mua của một người lái xe ôm một gói ma túy (Heroine) với giá 250.000 đồng mang về đưa cho H.

+ Hai lần bán ma túy cho Nguyễn Thanh Ng: Lần thứ nhất, buổi sáng một ngày đầu tháng 4/2017, Nguyễn V đi đến khu vực bến xe tại thị trấn M, huyện Z mua của người nam giới chạy xe ôm một gói ma túy (Heroine) với giá 100.000 đồng mang về nhà, bán cho Nguyễn Thanh Ng một nửa gói ma túy với giá 50.000 đồng, nửa còn lại

V sử dụng hết; lần thứ hai, buổi sáng ngày 21/4/2017, V đi đến khu vực bến xe và mua của người lái xe ôm một gói ma túy (Heroine) với giá 120.000 đồng mang về nhà. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày Ng đến nhà đưa cho V 91.000 đồng hỏi mua ma túy, V lấy 90.000 đồng và lấy gói ma túy ra chia hai phần ba đưa cho Ng, một phần ba còn lại V cất dưới đệm ghế sofa trong bếp mục đích để sử dụng sau đó bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Vũ Văn A, đã phát hiện và thu giữ: 01 điện thoại di động; 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và một đoạn ống nhựa màu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

Vũ Văn A khai nhận đã bán cho Hoàng Ngọc H 01 gói ma túy đá vào khoảng tháng 02/2017 với giá 1.400.000 đồng để trừ nợ số tiền A nợ H.

Nguồn gốc ma túy thu giữ tại nhà A: A khai vào ngày 08/5/2017, mua được của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bệnh viện 103 thành phố B một gói ma túy (Heroine) với giá 200.000 đồng để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan điều tra khám xét, phát hiện và thu giữ.

Hoàng Minh Q khai nhận mua ma túy (Heroine) của Hoàng Ngọc H hai lần, vào các ngày 10/4/2017 và ngày 13/4/2017 như lời H đã khai nhận.

Trịnh Trung G khai nhận tham gia mua ma túy (Heroine) của Hoàng Ngọc H và Hoàng Văn S ba lần như lời khai của Hoàng Minh Q đã khai nhận.

Lã Văn P khai nhận ngày 10/4/2017 đi cùng Hoàng Minh Q và Trịnh Trung G mua ma túy của Hoàng Văn S và 12/4/2017 đi cùng Trịnh Trung G mua ma túy của Hoàng Văn S.

Nguyễn Thanh Ng khai nhận mua ma túy của Nguyễn Văn V ba lần, lần thứ nhất vào khoảng giữa tháng 3/2017, lần thứ hai vào khoảng đầu tháng 4/2017, lần thứ ba vào ngày 21/4/2017.

Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Phan Thị L, Nguyễn Văn Ph, khi tiến hành lệnh khám xét, Phan Thị L và Nguyễn Văn Ph không có mặt tại địa phương, chính quyền địa phương hiện không biết L và Ph đang làm gì, ở đâu, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật gì liên quan tới việc mua bán ma túy. Đối với Sĩ Quốc K khi Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, khám xét thì Sĩ Quốc K đã bị Công an tỉnh Tuyên Quang bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và K không thừa nhận việc bán ma túy cho S và A.

Kết luận giám định số 91/GĐMT ngày 22/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái (BL 21) đã kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Trịnh Trung G có trọng lượng là 0,022 (không phải không hai hai) gam có chất ma túy; loại Hêrôin.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Ngọc H có tổng trọng lượng là: 2,52 (hai phẩy năm hai) gam có chất ma túy; loại Hêrôin.

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hoàng Ngọc H có tổng trọng lượng là: 42,7 (bốn hai phẩy bảy) gam, không phát hiện thấy thành phần của chất ma túy.

Kết luận giám định số 98/GĐMT ngày 30/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái (BL 152) đã kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn V có trọng lượng là 0,02 (không phẩy không hai) gam có chất ma túy; loại Heroine.

Kết luận giám định số 104/GĐMT ngày 19/5/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái (BL 228) đã kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Văn A có trọng lượng là 0,046 (không phẩy không bốn sáu) gam có chất ma túy; loại Heroine.

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Vũ Văn A có tổng trọng lượng: 0,15 (không phẩy mười lăm) gam, có chất ma túy loại: Methamphetamine.

Bản án hình sự số: 01/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Ngọc H, Hoàng Văn S, Nguyễn Văn V và Vũ Văn A phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc H 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/4/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn A 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/5/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 8 (tám) năm tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù và quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo qui định của pháp luật.

Ngày 19/01/2018, các bị cáo Hoàng Ngọc H, Vũ Văn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Ngọc H; đối với bị cáo Vũ Văn A đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn A,

sửa bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo A, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Vũ Văn A từ 2 (hai) năm đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Ngọc H rút toàn bộ nội dung kháng cáo; bị cáo Vũ Văn A vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như khai tại cấp sơ thẩm. Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Ngọc H rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Ngọc H. Phần bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Ngọc H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn A tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu giữ của vụ án, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Ngọc H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Vũ Văn A đã bán trái phép chất ma túy 01 lần cho Hoàng Ngọc H là có căn cứ.

Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Văn A thấy rằng: Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo A có bố là người có công được tặng thưởng Huân chương kháng chiến đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Khối lượng chất ma túy loại Heroine bị cáo tàng trữ để sử dụng nhưng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với A về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo A có hai tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, cũng chỉ nên xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 3 năm tù là có phần còn nặng. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về quyết định hình phạt đối với bị cáo Vũ Văn A, giảm một phần hình phạt cho bị cáo và cũng là để cho bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Bị cáo Hoàng Ngọc H rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm và kháng cáo của bị Vũ Văn A được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Hoàng Ngọc H. Phần của bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái về tội danh và về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Ngọc H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn A, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái đối với bị cáo Vũ Văn A về hình phạt như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Vũ Văn A 2 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt là ngày 09/5/2017.

3. Về án phí: Áp dụng điểm g và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hoàng Ngọc H và bị cáo Vũ Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Hoàng Văn S, Nguyễn Văn V và quyết định về vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND, VKSND, THADS huyện Yên Bình;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện Yên Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Việt Hà